TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS-ST
Ngày: 26/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Và Dưỡng.

2. Ông Trần Quang Thuần

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2022/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Thế D, sinh ngày 02 tháng 5 năm 1981 tại Thành phố H.

Nơi cư trú: Chung cư Hạnh Phúc, đường Nguyễn Văn Linh, phường B, huyện B, Thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; cha đẻ là ông Trần Thế H, sinh năm 1955 và mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 04 anh chị em; bị cáo có sống chung như vợ chồng với Võ Thị T1, sinh năm 1982. Có 02 con lớn sinh năm 2013 và nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 20/7/1999, bị Toà án nhân dân Thành phố H xử phạt 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Chấp hành xong ngày 25/11/2006.

Ngày 13/7/2009 bị Uỷ ban nhân dân quận P, Thành phố H ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Cơ sở xã hội Nhị Xuân. Đã chấp hành xong ngày 29/7/2011.

Ngày 28/8/2012 bị Uỷ ban nhân dân quận P, Thành phố H ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm cai nghiện bắt buộc Bố Lá. Đã chấp hành xong ngày 09/9/2015.

Bị cáo bị bắt ngày 14/12/2021 và đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Đ. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 04/12/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên D đi xe ôm từ đường Phạm Thành Thái, Quận M, Thành phố H đến khu vực chợ Nancy thuộc Quận 1, Thành phố H gặp một người đàn ông chạy xe ôm (D không rõ nhân thân, lai lịch của người này) hỏi mua 500.000 đồng ma túy thì người này đồng ý và bán cho D 01 bịch ma túy đá và 01 bịch ma túy tổng hợp. D đã cất giấu số ma túy này trong người rồi quay trở về nhà tại chung cư Hạnh Phúc, đường Nguyễn Văn Linh, phường B, huyện B, thành phố H. Tại đây, D lấy một phần ma túy đá để sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại, D cất giấu vào trong túi vải màu đen của D.

Vào khoảng 07 giờ ngày 14/12/2021, D đeo túi vải màu đen có 02 bịch ma túy, điều khiển xe mô tô biển số 59A3 – 094.70 đi từ chung cư Hạnh Phúc đến nhà chị Võ Thị T, sinh năm 1982 (là người chung sống như vợ chồng với D) tại ấp 1, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi D đi đến khu vực thuộc ấp 1, xã S, huyện Đ thì bị lực lượng Công an xã S kiểm tra, phát hiện bắt quả tang D đang có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ, Trần Thế D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 bịch nylon được hàn kín ba mặt, một mặt có khoá rút, một mặt bên trên có in dòng chữ "Hello Happy" màu đỏ bên trong có hạt tinh thể màu trắng, đã được niêm phong vẫn còn nguyên vẹn, trên phong bì có các chữ ký của Trần Thế D, người chứng kiến Lê Minh Có và dấu tròn mộc đỏ Công an xã Suối Nho.

- 01 bịch nylon được hàn kín ba mặt, một mặt có khoá rút bên trong có hai viên nén màu xanh và các mảnh vỡ viên nén, đã được niêm phong vẫn còn nguyên vẹn, trên phong bì có các chữ ký của Trần Thế D, người chứng kiến Lê Minh C và dấu tròn mộc đỏ Công an xã S.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu KTM, biển số 59A3-094.70.

- 01 túi vải màu đen, bên trong có giấy tờ tuỳ thân của Trần Thế D.

Tại bản kết luận giám định số 2394/KLGĐ-PC09 ngày 22/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Nai kết luận về đối tượng giám định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, có khối lượng: 1,6960gam loại Methamphetamin và 0,8532gam loại MDMA.

Tại Cáo trạng số: 32/CT-VKSĐQ ngày 05/4/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Trần Thế D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*"; Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo D mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số lượng ma tuý còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi của bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng mô tả hành vi của bị cáo mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận, vào ngày 14/12/2021, Trần Thế D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý với mục đích sử dụng có khối lượng 1,6960gam loại Methamphetamin và 0,8532gam loại MDMA thì bị Cơ quan Công an phát hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và tất cả tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) như Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố.

[3] Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, người

nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần. Tội phạm ma túy có thể là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nên Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng… Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã từng bị xử phạt về hành vi "Mua bán trái phép chất ma tuý" và 02 lần bị đưa đi "cai nghiện bắt buộc", bị cáo biết rõ tác hại của ma tuý nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng. Xét thấy, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội nhằm răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi con nhỏ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu KTM, biển số 59A3-094.70. Qua xác minh mô tô trên D mượn của Phùng Huy Cường, sinh năm 1986; trú tại số nhà 642/35, đường Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Do anh Cường khai không biết D mượn để dùng vào mục đích gì nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Cường là phù hợp.

- 01 túi vải màu đen, bên trong có giấy tờ tuỳ thân của Trần Thế D không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho D là phù hợp.

[7] Vấn đề khác:

Đối với người đàn ông hành nghề xe ôm bán ma tuý cho D, Cơ quan điều tra đã gửi công văn đến Công an Quận M, Thành phố H để xác minh và truy tìm đối tượng nhưng chưa có kết quả trả lời, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thế D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Bị cáo Trần Thế D 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định tại gói niêm phong số 2394/KLGĐ-PC09 ngày 22/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Nai.

Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/4/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Sở Tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Phòng KTNV – TAND tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Sở Tư pháp;
- VKSND tỉnh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Phòng KTNV – TAND tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Mạnh Tuấn